

Số: 65/QĐ-TCTKV

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy định chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất
và hỗ trợ người lao động khi nghỉ hưu, nghỉ việc

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UB ngày 13/11/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án chuyển đổi và chuyển Tổng công ty Khánh Việt thành Tổng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt;

Căn cứ Quyết định số 1922/QĐ-UB ngày 29/7/2010 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh tên gọi của Tổng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khánh Việt thành Tổng công ty Khánh Việt;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Khánh Việt đã được UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành tại Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 08/01/2015;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình lao động của các đơn vị thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Khánh Việt;

Sau khi thống nhất với Đảng ủy, Hội đồng thành viên và Ban chấp hành Công đoàn Tổng công ty Khánh Việt,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy định chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất và hỗ trợ người lao động khi nghỉ hưu, nghỉ việc của Công ty mẹ - Tổng công ty Khánh Việt

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/6/2016, thay thế nội dung Quy định ban hành theo Quyết định số 241/QĐ-TCTKV ngày 17/12/2010 của Tổng công ty Khánh Việt.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, tùy theo hiệu quả sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế của Công ty mẹ, Ban Tổng Giám đốc và Ban Thường vụ Công đoàn Tổng công ty có thể xem xét, điều chỉnh hoặc quy định lại mức trợ cấp, hỗ trợ cho phù hợp.

Điều 4. Các ông/bà Trưởng các Phòng/Trung tâm thuộc Văn phòng Tổng công ty, Giám đốc các đơn vị và người lao động thuộc Công ty mẹ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (thực hiện);
- Đảng ủy TCTKV (b/cáo);
- HĐQT TCT (b/cáo);
- BCHĐ TCT (để phối hợp);
- Lưu: VT, HCNS.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Tiến Anh

QUY ĐỊNH

Về chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất và hỗ trợ người lao động
khi nghỉ hưu, nghỉ việc của Công ty mẹ - Tổng công ty Khánh Việt
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 65/QĐ-TCTKV
ngày 09/6/2016 của Tổng công ty Khánh Việt)

I. MỤC ĐÍCH.

1. Thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Tổng Giám đốc và Công đoàn Tổng công ty đối với người lao động đã làm việc trong các đơn vị thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Khánh Việt.

2. Quy định thống nhất về chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất và hỗ trợ người lao động đang làm việc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Khánh Việt (sau đây gọi tắt là Công ty mẹ) có quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc.

II. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP KHÓ KHĂN ĐỘT XUẤT ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG BỊ BỆNH HIỂM NGHÈO.

1. **Đối tượng:** Người lao động hiện đang công tác tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ, có hợp đồng lao động không xác định thời hạn hoặc hợp đồng lao động có thời hạn đã có thời gian công tác liên tục từ 24 tháng trở lên.

2. **Bệnh hiểm nghèo:** Bệnh ung thư và các bệnh thuộc danh mục bệnh nan y; các bệnh không thuộc danh mục bệnh nan y nhưng phải chữa trị lâu dài, tốn kém; các tai nạn bất thường với tỉ lệ thương tật từ 41% trở lên.

3. Mức trợ cấp:

Tùy theo mức độ bệnh và thời gian công tác, các mức trợ cấp như sau:

- *Mức 1:* Áp dụng cho những người bị bệnh ung thư giai đoạn cuối không thể tiếp tục đi làm; những người bị tai nạn bất thường gây chấn thương sọ não phải nằm viện từ 03 tháng (90 ngày) trở lên tính từ ngày nhập viện hoặc chấn thương khác với tỉ lệ thương tật từ 81% trở lên.

- *Mức 2:* Áp dụng cho những người bị ung thư phải cắt bỏ khối u, vào hóa chất hoặc xạ trị phải nghỉ làm việc từ 02 tháng trở lên; những người mắc bệnh nặng thuộc danh mục nan y, bị tai nạn bất thường phải nằm viện từ 02 tháng (60 ngày) trở lên hoặc chấn thương khác với tỉ lệ thương tật từ 61% trở lên.

- *Mức 3:* Áp dụng cho những người có hoàn cảnh khó khăn mà bị các bệnh cần phải chữa trị lâu dài, tốn kém; bị tai nạn bất thường phải nằm viện từ 01 tháng (30 ngày) trở lên hoặc chấn thương khác với tỉ lệ thương tật từ 41% trở lên.

Số tiền trợ cấp:

DVT: nghìn đồng

Thời gian công tác	Mức 1	Mức 2	Mức 3
Từ đủ 02 năm đến 05 năm	10.000	6.000	3.000
Trên 05 năm đến 10 năm	12.000	7.000	5.000
Trên 10 năm đến 15 năm	15.000	10.000	7.000
Trên 15 năm đến 20 năm	20.000	14.000	9.000
Trên 20 năm	30.000	18.000	11.000

4. Quy định tính trợ cấp:

4.1 Cách tính thời gian công tác: Thời gian công tác của các đối tượng quy định tại mục 1 phần II được tính từ ngày vào làm việc liên tục tại Tổng công ty cho đến ngày tính trợ cấp;

4.2 Trường hợp người lao động đã được hưởng trợ cấp, sau đó bệnh nặng hơn phải tiếp tục điều trị thì được xem xét trợ cấp thêm phần chênh lệch giữa mức bệnh hiện tại so với mức đã được hưởng;

4.3 Các giấy tờ để tính trợ cấp:

- Giấy chứng nhận nhập, xuất viện và các giấy tờ khác có liên quan chứng minh, xác định bệnh, tai nạn...;

- Đơn xin hưởng trợ cấp có ý kiến đề nghị của Thủ trưởng đơn vị và Công đoàn cơ sở (trường hợp người lao động không thể viết đơn thì Công đoàn cơ sở đề xuất, Thủ trưởng đơn vị đề nghị trợ cấp).

4.4 Các trường hợp đặc biệt khác ngoài Quy định này do Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

III. CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHI NGHỈ HƯU, NGHỈ VIỆC, QUA ĐỜI.

1. Đối tượng:

1.1 Người lao động nghỉ hưu, bao gồm:

a) Người lao động đang làm việc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ có quyết định nghỉ hưu.

b) Người lao động được Công ty mẹ bố trí về công tác tại các Công ty con, Công ty liên kết và người đại diện phần vốn của Công ty mẹ tại các doanh nghiệp khác đảm nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát, có quá trình đóng góp tích cực đối với sự phát triển của Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con, có thời gian công tác tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và các doanh nghiệp khác ít nhất đủ 10 năm và được Tổng Giám đốc xem xét từng trường hợp khi có quyết định nghỉ hưu.

1.2 Người lao động đang làm việc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ nghỉ việc do hết tuổi lao động theo quy định của Luật Lao động nhưng chưa đủ 20 năm đóng BHXH (chưa đủ điều kiện hưu trí hàng tháng); người lao động qua đời.

1.3 Người lao động đang làm việc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ nghỉ việc do mắc bệnh hiểm nghèo không đủ sức khỏe để tiếp tục công tác. Quy định về bệnh hiểm nghèo theo mục 2 phần II nói trên và phải có xác nhận của Công đoàn cơ sở và Công đoàn Tổng công ty.

1.4 Người lao động đang làm việc tại các đơn vị thuộc Công ty mẹ nghỉ việc do sắp xếp lại tổ chức - lao động và được Tổng Giám đốc đồng ý cho phép được hưởng trợ cấp.

1.5 Các trường hợp đặc biệt khác do Tổng Giám đốc xem xét, quyết định.

2. Mức hỗ trợ:

2.1 Các đối tượng được quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 mục 1 phần III nói trên phải có thời gian công tác liên tục tại Tổ hợp Công ty mẹ - công ty con từ đủ 10 năm (120 tháng) trở lên tính từ khi ký hợp đồng lao động có thời hạn từ 12

